

KẾ HOẠCH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

thực hiện Kết luận số 38-KL/TW của Bộ Chính trị tổng kết 10 năm
thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương
khóa X về “nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức
cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”

Thực hiện Kết luận số 38-KL/TW ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về “nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”; nhằm tiếp tục nâng cao vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của tổ chức cơ sở đảng các cấp trong giai đoạn hiện nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt nghiêm túc, sâu sắc các nội dung Kết luận số 38-KL/TW của Bộ Chính trị và tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cá nhân người đứng đầu trong hệ thống chính trị để Kết luận của Bộ Chính trị được triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về ý nghĩa và tầm quan trọng việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình mới; bảo đảm vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp trong Kết luận số 38 – KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng đảng bộ; đồng thời phải gắn với việc triển

khai thực hiện các nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh ủy về xây dựng chính đốn Đảng, về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên

1.1. Đổi mới và thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Xây dựng các khung tiêu chí hướng dẫn cấp ủy các cấp năm và đánh giá tình hình tư tưởng, phát hiện những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, chủ nghĩa cá nhân, cơ hội thực dụng, vi phạm về đạo đức, lối sống, phong, chống tham nhũng; biểu hiện chạy chức, chạy quyền, chạy chổ, chạy quy hoạch và các tiêu cực khác của cán bộ, đảng viên để có biện pháp phòng ngừa, giáo dục, giúp đỡ và xử lý nghiêm minh. Kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả, từng bước thu hẹp “*một bộ phận không nhỏ*” trong cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” hiện nay (*thực hiện từ quý II năm 2019*).

1.2. Xây dựng đề án đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; chú trọng bồi dưỡng cho đội ngũ cấp ủy viên đặc biệt là bí thư cấp ủy cơ sở về kỹ năng lãnh đạo, kinh nghiệm giải quyết những tình huống phức tạp xảy ra ở cơ sở (*thực hiện từ quý II năm 2019*).

2. Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, quy định về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trách nhiệm nêu gương

2.1. Tiếp tục triển khai, tuyên truyền có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Tổ chức các đợt sinh hoạt chuyên đề xây dựng Đảng về đạo đức gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 16/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Đề án “*Phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng bộ tỉnh Bình Phước*” và Đề án “*Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác triển khai, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng trên địa bàn tỉnh*”

đến năm 2020. Chú trọng nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên; có giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả sự chống phá của các thế lực thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng (*thực hiện thường xuyên*).

2.2. Đẩy mạnh việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương: Quy định số 101- QĐ/TW của Ban Bí thư; Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 08-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kế hoạch số 167-KH/TU ngày 08/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về thực hiện việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thuộc Đảng bộ tỉnh”. Tham mưu cấp ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện có hiệu quả các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên (*thực hiện thường xuyên*).

3. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức đảng và xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện

3.1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các tổ chức đảng gắn với việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo Quyết định số 999 – QĐ/TU ngày 10/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18, 19 – NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương. Hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn; mô hình tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị sự nghiệp theo ngành, lĩnh vực một cách hợp lý. Không tổ chức chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn; đưa đảng viên công tác ở xã, phường, thị trấn về sinh hoạt đảng tại các chi bộ thôn, ấp, khu phố (*thực hiện từ quý II năm 2019*).

3.2. Chú trọng công tác phát triển đảng viên mới hằng năm đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng; coi trọng công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên, nhất là ở thôn, ấp, tổ, đội sản xuất, đảng viên là người dân tộc thiểu số, đảng viên trong tôn giáo; đẩy mạnh kết nạp đảng viên và phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, phấn đấu từ năm 2018 - 2020 thành lập mới 30 tổ chức đảng¹. Đổi mới công tác phân công nhiệm vụ cho đảng viên; phối hợp tốt giữa các cấp ủy để quản lý đảng viên ở nơi công tác và nơi cư trú (*thực hiện thường xuyên*).

3.3. Rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng² (*thực hiện theo hướng dẫn của BTCTW, UBKTTW về tiêu chí, quy trình đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng*).

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên

¹ Công văn số 12 – CV/BCĐ ngày 09/02/2018 của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 80 (nay là Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ 33).

² Chỉ thị số 28 – CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

4.1. Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở. Rà soát, bổ sung quy hoạch, chuẩn bị tốt nhân sự cấp ủy cơ sở cho nhiệm kỳ tiếp theo; xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ công tác đảng cho cấp ủy viên, bí thư cấp ủy và cán bộ được quy hoạch, đảm bảo 100% cán bộ trong quy hoạch được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh³ (*Thực hiện thường xuyên*).

4.2. Kịp thời kiện toàn đội ngũ cấp ủy, bí thư cấp ủy cơ sở; thực hiện nghiêm chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã ở những nơi đủ điều kiện, phấn đấu đến năm 2020 đạt 35 - 40%⁴; thực hiện chủ trương cán bộ lãnh đạo chủ chốt không là người địa phương, phấn đấu đến năm 2025, có 20% số xã, phường, thị trấn có bí thư cấp ủy không là người địa phương⁵. Đến năm 2020 giảm 50% cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách công tác ở cấp xã⁶. Lựa chọn những đảng viên có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín để nhân dân bầu làm trưởng thôn, áp, khu phố sau đó tiến hành kiện toàn chi ủy, bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, áp, khu phố, phấn đấu đến năm 2020 có 90% trở lên bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, áp, khu phố⁷ (*thực hiện theo lộ trình tại Quyết định số 999 – QĐ/TU, Kế hoạch số 158 – KH/TU của Tỉnh ủy*).

4.3. Thực hiện tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở gắn với việc khoán chi kinh phí đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, áp, khu phố (*thực hiện theo Nghị định của Chính phủ và thông tư của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính*).

5. Quan tâm đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

5.1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, trọng tâm là nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy. Tập trung rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của cấp ủy (*thực hiện thường xuyên*).

5.2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, đảng bộ, chi bộ, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong tự phê bình và phê bình, nhất là ở các

³ Điểm 2.3c, mục II Kế hoạch số 158 – KH/TU ngày 14/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁴ Điểm 1.5 phần II, Quyết định số 999 – QĐ/TU ngày 10/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

⁵ Điểm 2.3b Kế hoạch số 158 – KH/TU ngày 14/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁶ Điểm 1.5 phần II, Quyết định số 999 – QĐ/TU ngày 10/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

⁷ Điểm 1.6 phần II, Quyết định số 999 – QĐ/TU ngày 10/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

cơ quan, đơn vị sự nghiệp và các loại hình doanh nghiệp theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương và các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Kế hoạch số 92 – KH/TU ngày 23/11/2017 về thực hiện Kết luận số 18 – KL/TW của Ban Bí thư; Quy định số 17-QĐi/TU ngày 01/11/2018 của về trách nhiệm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban xây dựng Đảng các cấp trong việc dự, theo dõi, hướng dẫn sinh hoạt chi bộ thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp ủy; Hướng dẫn số 03-HD/TU ngày 31/10/2018 về nội dung sinh hoạt chi bộ thường kỳ, định hướng sinh hoạt chuyên đề của từng loại hình chi bộ; Quyết định số 1200-QĐ/TU ngày 01/11/2018 về ban hành tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ (**thực hiện thường xuyên**).

5.3. Tiếp tục hoàn thiện hướng dẫn tiêu chuẩn, biểu điểm đánh giá chất lượng các loại hình tổ chức cơ sở đảng. Thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm nghiêm túc, thực chất. Cấp ủy, bí thư phải chịu trách nhiệm về mọi mặt công tác ở cơ sở, địa phương, cơ quan, đơn vị mình để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ hoặc mất ổn định chính trị thì cấp ủy, bí thư cấp ủy phải bị hình thức kỷ luật phù hợp (**thực hiện thường xuyên**).

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

6.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải coi trọng công tác dân vận, nắm chắc tình hình diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhất là địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự, khi có nảy sinh tình huống phức tạp về an ninh, trật tự, có biện pháp tuyên truyền, vận động, thuyết phục phù hợp, xử lý kịp thời nhằm ổn định tình hình ngay từ cơ sở. Duy trì và thực hiện nề nếp người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp định kỳ đối thoại, tiếp xúc với đảng viên và quần chúng nhân dân. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị- xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tố giác tội phạm (**thực hiện thường xuyên**).

6.2. Thực hiện việc phân công cán bộ, đảng viên cư trú tại địa phương phụ trách hộ gia đình nơi cư trú với các hình thức phù hợp để gắn bó mật thiết với nhân dân; truyền đạt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nắm chắc tình hình cơ sở⁸, đảm bảo phương châm “Cấp ủy cấp tỉnh nắm đến tổ chức cơ sở đảng; cấp ủy cấp huyện nắm đến chi bộ; đảng viên ở cơ sở nắm đến hộ gia đình” (**thực hiện từ quý II năm 2019**).

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

⁸ Kế hoạch số 158 – KH/TU ngày 14/3/2019 của BTVTU.

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc giải quyết đơn, thư phản ánh của nhân dân đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên theo quy định. Xây dựng quy định cụ thể về trách nhiệm của cấp ủy viên các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát cấp ủy cấp dưới thuộc quyền và những địa bàn được phân công phụ trách. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chuyên đề việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; công tác tổ chức cán bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; việc chấp hành nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên (**thực hiện thường xuyên**).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Chỉ đạo triển khai quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đề ra biện pháp khắc phục kịp thời những hạn chế, tồn tại; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn việc tổ chức triển khai, quán triệt Kết luận số 38-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai các nội dung tại khoản 1, điểm 2.1 khoản 2, Mục II của Kế hoạch.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai các nội dung tại khoản 7, Mục II của Kế hoạch.

4. Ban Dân vận Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai các nội dung tại khoản 6, mục II của Kế hoạch.

5. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo việc sắp xếp, tinh giản nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, tăng cường kiêm nhiệm, thực hiện khoán kinh phí phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, ấp, khu phố.

6. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai các nội dung tại điểm 2.2 khoản 2, khoản 3, điểm 4.1, 4.2 khoản 4, khoản 5, Mục II của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình

thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 20/12/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về việc tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”.

Kế hoạch này được phổ biến đến các chi bộ để thực hiện.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ban Tổ chức TW,
- Vụ Địa phương III BTCTW,
- Các Đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- MTTQ, các đoàn thể CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Lãnh đạo VPTU, P. TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Trần Tuệ Hiền